



ĐÀO CHIỀU

Câu chuyện PVT: Tiếp tục tiến về phía trước năm 2024

BẢN TIN SÁNG 27/02/2024



RONG VIET
SECURITIES



BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

THÁNG 2/2024

**DẠP DÌU SỐNG
THẮNG GIÊNG**

www.vdsc.com.vn

ĐÃ PHÁT HÀNH



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1224,2 ▲ 1,00% **VN30** 1233,3 ▲ 0,84% **HNX-Index** 232,9 ▲ 0,77%

- ❖ Thị trường nhanh chóng hồi phục trở lại sau nhịp giằng co đầu phiên, bất chấp áp lực bán mạnh từ cuối tuần trước. Thị trường có động thái chậm lại trong phiên nhưng nhịp tăng tiếp tục được mở rộng khi về cuối phiên giao dịch.
- ❖ Với trạng thái hồi phục khá nhanh của thị trường, nhiều nhóm cổ phiếu đã lấy lại sắc xanh sau phiên bị bán mạnh. Nổi bật là nhóm cổ phiếu liên quan đến xuất khẩu như nhóm Thủy sản, nhóm Hóa chất, nhóm Dệt may, nhóm Vận tải – Kho bãi ... Bên cạnh đó, nhóm Chứng khoán, nhóm Công nghệ, nhóm Thép, nhóm Ngân hàng ... cũng có động thái hỗ trợ thị trường.
- ❖ Mặc dù thị trường bị bán mạnh cuối tuần trước nhưng nhịp điều chỉnh đã dừng lại và hồi phục khá nhanh. Thanh khoản giảm so với phiên trước nhưng vẫn giữ ở mức tốt, cho thấy dòng tiền vẫn đang có nỗ lực hỗ trợ thị trường và có động thái chờ mua ở vùng giá tốt.
- ❖ Tín hiệu hồi phục hiện tại đang giúp thị trường ổn định trở lại và tạo kỳ vọng tăng điểm trong thời gian tới. Tuy nhiên, tạm thời thị trường sẽ có trạng thái giằng co và thăm dò tại vùng quanh 1.230 điểm. Tín hiệu cung cầu trong vùng thăm dò này sẽ ảnh hưởng lớn đến diễn biến tiếp theo của thị trường.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần quan sát diễn biến cung cầu để đánh giá lại trạng thái thị trường.
- ❖ Hiện tại nên ưu tiên các cổ phiếu đang có tín hiệu tốt từ vùng hỗ trợ để nắm giữ, tuy nhiên cũng nên tận dụng nhịp hồi phục để chốt lời các cổ phiếu đang có diễn biến thận trọng tại vùng kháng cự.



Thế giới Vĩ mô

ADB: Trung Quốc vẫn là đối tác thương mại chủ chốt của nhiều nước
 Theo Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), Trung Quốc vẫn là đối tác thương mại chủ chốt của nhiều nước trên thế giới và câu chuyện tách nước này ra khỏi nền kinh tế toàn cầu đã bị thổi phồng. [Xem thêm](#)

Thế giới Ngành

OECD: Giá bất động sản toàn cầu có dấu hiệu phục hồi
 Tại 37 quốc gia thành viên OECD, trong quý III/2023, giá nhà danh nghĩa đã tăng 2,1% so với quý trước đó, trái ngược với mức gần như trì trệ vào đầu năm ngoái. [Xem thêm](#)

Thế giới Thị trường

Phố Wall giảm điểm chờ dữ liệu lạm phát
 Chỉ số S&P 500 giảm điểm vào ngày thứ Hai (26/02), khi chỉ số này rút lui khỏi mức cao kỷ lục đã ghi nhận vào ngày thứ Sáu tuần trước (23/02) và nhà đầu tư chờ đợi dữ liệu lạm phát quan trọng. [Xem thêm](#)

Thế giới Hàng hóa

Dầu tăng hơn 1% trước khả năng gián đoạn thương mại
 Giá dầu tăng vào ngày thứ Hai (26/02) do nhu cầu dầu diesel của châu Âu, vốn bị hạn chế bởi các lệnh trừng phạt của Nga và sự gián đoạn vận chuyển thương mại, đã thúc đẩy giá dầu cao hơn trong bối cảnh thị trường lo ngại sản lượng lọc dầu của Mỹ bị hạn chế do kế hoạch bảo dưỡng. [Xem thêm](#)

Trong nước Đầu tư công

TP HCM đặt mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công quý I không thấp hơn 12%
 Lãnh đạo UBND TP HCM vừa chỉ đạo các cơ quan chức năng, chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện kế hoạch giải ngân của từng dự án theo từng tuần, từng tháng. [Xem thêm](#)

Trong nước Chính sách

Thủ tướng đề nghị Tập đoàn Siemens (Đức) tham gia xây dựng đường sắt đô thị tại Việt Nam
 Chiều 26/02, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã tiếp ông Roland Busch, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc điều hành Tập đoàn Siemens (Cộng hòa Liên bang Đức) đang thăm, làm việc tại Việt Nam. [Xem thêm](#)

Trong nước KCN

Chấp thuận chủ trương đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Việt Hàn mở rộng hơn 1,200 tỷ đồng
 Ngày 26/02, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái vừa ký Quyết định số 196/QĐ-TTg chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Việt Hàn mở rộng (Dự án). [Xem thêm](#)

Trong nước Tỷ giá

Tỷ giá USD hôm nay (27-2): Đồng USD trong nước chạm mốc 24.000 đồng
 Tỷ giá USD hôm nay (27-2): Rạng sáng 27-2-2024, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với USD tăng 8 đồng, hiện ở mức 24.004 đồng [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/02/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
05/02/2024	Cơ cấu danh mục VNFIN LEAD, VN30, VNMID có hiệu lực
15/02/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 02 (VN30F2402)
29/02/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 2

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/02/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
01/02/2024	Mỹ	FED công bố lãi suất điều hành
01/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
06/02/2024	Châu Âu	Công bố doanh số bán lẻ Châu Âu tháng 1
07/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA

Sự kiện thế giới

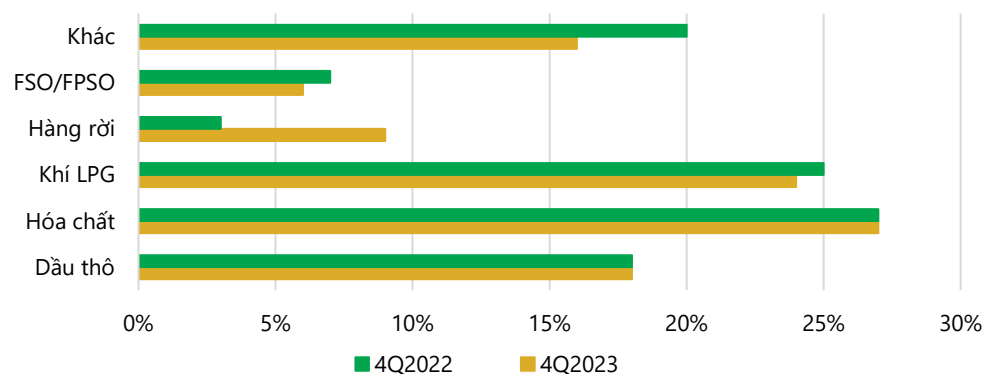
Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
08/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
13/02/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 1
13/02/2024	Mỹ	Công bố số dư Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
14/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
15/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
15/02/2024	Anh	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Anh tháng 1
15/02/2024	Mỹ	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Mỹ tháng 1
15/02/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 1
16/02/2024	Mỹ	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Mỹ tháng 1
16/02/2024	Mỹ	Công bố chính sách tiền tệ của Fed
22/02/2024	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC
22/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
22/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
22/02/2024	Châu Âu	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Châu Âu
22/02/2024	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
28/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
29/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
29/02/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 1
29/02/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Trung Quốc

PVT - Ghi chép gặp doanh nghiệp: Tiếp tục tiến về phía trước năm 2024

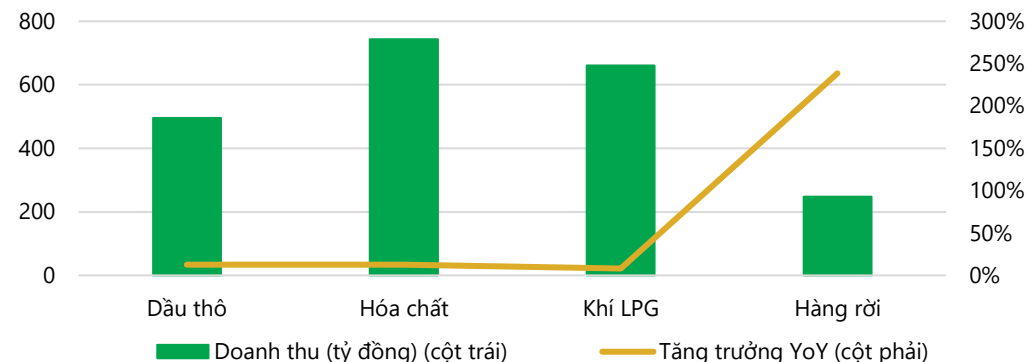
KQKD Quý 4/2023: Mảng vận tải dẫn dắt tăng trưởng doanh thu

Doanh thu Q4/2023 gia tăng đáng kể, tăng 13% YoY, đạt 2.753 tỷ đồng, dẫn dắt bởi 21% YoY tăng trưởng doanh thu mảng vận tải. Trong khi đó, biên lợi nhuận gộp (LNG) duy trì ở mức 18% (so với Q4/2022), đồng thời tỷ lệ chi phí BH&QLDN/doanh thu cũng được giữ nguyên tại 6%, kết quả LNST cổ đông công ty mẹ (CĐCTM) tăng 11% YoY đến 230 tỷ đồng.

Hình 1: Cơ cấu doanh thu trong Q4/2023



Hình 2: Mảng vận tải hàng rời ghi nhận tăng trưởng doanh thu đáng kể



Trong mảng vận tải, vận chuyển dầu hóa chất chiếm 35% cơ cấu doanh thu, tiếp đến là vận chuyển khí LPG (31%), dầu thô (23%) và hàng rời (12%). Tất cả các phân khúc vận chuyển đều ghi nhận sự gia tăng về mặt doanh thu từ 8% - 13% YoY, trong đó mảng hàng rời ghi nhận tăng trưởng doanh thu cao nhất, +239% YoY, sau một thời gian dài kinh doanh không hiệu quả. Chi tiết KQKD các phân khúc trong Q4/2023 như sau:

Vận chuyển dầu thô:

- Doanh thu tăng 13% YoY, đạt 496 tỷ đồng.
- Thị trường nội địa: số chuyến vận tải cho BSR ổn định, đã ký lại hợp đồng mới trong năm 2023 (thời hạn 2 năm).
- Do đó, biến động biên LNG chịu tác động bởi biến động giá thuê tàu vận tải quốc tế.
- Biên LNG tăng đến 33% (Q4/2022: 16%) nhờ giá thuê tàu tuyến quốc tế tăng (~ 10% YoY).
- Tàu Appollo thường ký hợp đồng 6 tháng. Đến T3/2024 sẽ ký lại hợp đồng mới. Tàu Appollo chạy tuyến Châu Á và Đông Nam Á là chủ yếu. Do đó, sự kiện biển Đỏ chỉ có tác động gián tiếp lên giá thuê tàu.

Nguồn: CTCK Rồng Việt tổng hợp

Vận chuyển sản phẩm dầu/hóa chất:

- Doanh thu tăng 13% YoY nhờ giá cước tăng nhẹ khoảng 1% - 3% YoY, đạt 743 tỷ đồng.
- Thị trường nội địa: Vận chuyển sản phẩm dầu ra cho NSR, số chuyến vận tải ổn định.
- Biến động biên LNG chịu tác động bởi giá cước vận tải khu vực quốc tế.
- Mặc dù doanh thu tăng nhưng biên LNG giảm mạnh, còn 15% trong Q4/2023, so với mức 25% trong Q4/2022. Nguyên nhân là do trong Q4 có khoảng 7 tàu tiến hành bảo dưỡng định kỳ (~25 ngày), khiến đơn vị phát sinh thêm chi phí bảo dưỡng, và số ngày hoạt động của tàu giảm.

Vận chuyển khí LPG:

- Doanh thu tăng 8% YoY, đạt 661 tỷ đồng.
- Giá cước tàu VLGC tăng gần gấp đôi so với cùng kỳ năm ngoái, giúp biên LNG cải thiện lên 23% so với mức 18% cùng kỳ năm ngoái.
- 2 tàu VLGC (Global liberty và Aquamarine) đã ký được hợp đồng 2 năm (đến giữa 2025) với giá thuê khoảng 40.000 – 50.000 USD/ngày.

Vận chuyển hàng rời:

- Doanh thu tăng hơn 2x YoY đến từ việc giá thuê tàu vận chuyển hàng rời tăng do căng thẳng eo biển Đò. Tuy nhiên vì số chuyến vận chuyển bị hạn chế nên mảng hàng rời ghi nhận mức lỗ gộp 8% (Q4/2022: 34%).
- Hàng hóa vận chuyển chủ yếu là than, ngũ cốc, vật liệu xây dựng. Tuyến vận chuyển chủ yếu là ở Châu Á và Đông Nam Á.

Triển vọng 2024

Vận chuyển dầu thô:

- Giá thuê tàu có xu hướng tăng khá tốt trong đầu năm 2024 nhờ sự dịch chuyển dòng chảy xuất khẩu từ Đại Tây Dương đến Châu Á, Châu Âu và nhu cầu tăng từ Trung Quốc (phục vụ ngành lọc dầu). Tuy nhiên có 2 yếu tố cần xem xét, 1 là nhà máy BSR tiến hành bảo dưỡng lớn trong tháng 4 – tháng 5 (~ 50 ngày) và tàu Appollo tiến hành bảo dưỡng theo kế hoạch trong tháng 9 – tháng 10.
- Do đó KQKD Q2/Q3 có thể bị tác động tiêu cực. Nhìn chung lại, phân khúc vận tải dầu thô năm 2024 có thể đi ngang so với 2023, mặc dù giá thuê tàu tăng trưởng khá tốt do các căng thẳng Biển Đò.

Vận chuyển sản phẩm dầu/hóa chất:

- Sau khi giảm nhẹ trong tháng 1, giá thuê tàu có xu hướng hồi phục trong tháng 2. Dự báo giá thuê tàu 2024 sẽ đi ngang so với 2023. Nhưng nhờ nhu cầu vận chuyển tăng từ Trung Quốc, phân khúc vận chuyển hóa chất kỳ vọng sẽ có sự tăng trưởng nhẹ trong năm 2024.
- Do phần lớn các tàu đã tiến hành bảo dưỡng định kỳ trong năm 2023, kế hoạch bảo dưỡng trong năm 2024 sẽ ít hơn, giúp đơn vị tiết kiệm chi phí và cải thiện biên LNG.

Vận chuyển LPG:

- Mang tính thời vụ cao, giá cước tăng mạnh chủ yếu trong Q4, do nhu cầu nhập khẩu khí để sưởi ấm và đi lại.
- Năm 2023 do 1) nhu cầu nhập khẩu từ châu Á, 2) tắt nghẽn kênh đào Panama và 3) cuộc chạy đua tồn kho LPG từ Châu Âu sau lệnh trừng phạt đối với Nga, giá thuê tàu VLGC chạm đỉnh. Tuy nhiên, khi các yếu tố trên bớt căng thẳng hơn, giá thuê tàu VLGC trên thị trường quốc tế năm 2024 được dự báo sẽ giảm so với mức nền cao của năm 2023.
- Do PVT đã ký được hợp đồng dài hạn cho 2 tàu VLGC, KQKD mảng vận chuyển LPG trong năm 2024 dự báo sẽ không có nhiều biến động so với năm 2023, trừ khi PVT kịp thời đầu tư thêm tàu mới và đưa vào sử dụng.

Mảng hàng rời:

- Kỳ vọng kinh doanh sẽ có lãi nhờ 1) giá cước tăng cao và 2) nhu cầu hồi phục (xuất khẩu ngũ cốc từ Đại Tây Dương đến châu Phi, châu Á, gia tăng xuất khẩu quặng sắt từ Brazil...)

Khác:

- Trong 2024, PVT có kế hoạch đầu tư thêm 21 tàu mới, chủ yếu tàu trong mảng vận chuyển hóa chất, LPG và mảng hàng rời. Vốn đầu tư dự kiến khoảng 500 tr USD, cơ cấu vốn vay tài trợ khoảng 60% - 70%. Do giá tàu phân khúc dầu thô đang tăng cao theo nhu cầu nên việc đầu tư tàu trong năm 2024 có thể khó khăn. PVT chưa có kế hoạch thanh lý tàu trong năm 2024.
- Ước tính chi phí nhân công chiếm khoảng 30% - 40% chi phí giá vốn, trung bình mỗi năm chi phí nhân công tăng khoảng 5%.
- Kế hoạch chi trả cổ tức 2023: 8% (chi trả trong 2024).
- Kế hoạch kinh doanh năm 2024: Doanh thu 8.800 tỷ đồng (-7% YoY), LNST 760 tỷ đồng (-63% YoY).

Đánh giá chung

Cả năm 2023, PVT ghi nhận doanh thu đạt 9.487 tỷ đồng (+5% YoY), biên LNG cải thiện nhẹ lên 20% (2022: 18%), nhờ đó LNST CĐTCTM tăng 14% YoY lên 980 tỷ đồng, một kết quả tương đối khả quan trong suốt quá trình hoạt động của doanh nghiệp. Kết quả doanh thu/LNST CĐTCTM lần lượt hoàn thành 97%/100% dự phóng của chúng tôi.

Mặc dù PVT đặt kế hoạch kinh doanh khá thận trọng trong 2024, cũng cần lưu ý rằng, đây vốn là một “truyền thống” của các doanh nghiệp có vốn nhà nước. Đội tàu được mở rộng và giá thuê tàu (dầu thô, hóa chất) là hai yếu tố tích cực đối với KQKD của PVT trong năm 2024, nhưng các yếu tố này có thể bị trung hòa bởi bảo dưỡng định kỳ nhà máy BSR và tàu Appollo. Do đó, chúng tôi kỳ vọng lợi nhuận 2024 có thể tăng nhẹ so với 2023, trong biên độ 10% - 12%. Chúng tôi đang xem xét lại định giá và sẽ cập nhật trong báo cáo sắp đến.

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	LHG	1.7	34,200	50,000	46.2%	-37.2	36.6	-18.4	15.3	10.3	8.9	1.1
HOSE	MSN	95.4	66,700	95,700	43.5%	2.7	3.8	-88.3	438.6	227.3	42.1	3.6
HOSE	NTC	5.0	207,000	276,000	33.3%	-12.3	218.9	16.9	61.5	16.6	10.3	7.0
HOSE	KBC	23.5	30,600	40,000	30.7%	494.0	66.5	30.7	122.9	11.8	5.3	1.3
HOSE	POW	27.0	11,550	14,800	28.1%	-1.0	12.5	-47.8	80.7	25.2	14.1	0.9
HOSE	REE	23.7	58,100	74,000	27.4%	-8.6	17.9	-18.7	19.7	10.9	9.4	1.4
HOSE	VNM	148.4	71,000	87,600	23.4%	0.7	8.7	4.2	13.5	16.7	16.4	4.7
HOSE	DBD	4.0	54,000	65,800	21.9%	6.2	16.1	10.6	20.3	15.0	12.5	2.8
UPCoM	HND	6.9	13,700	16,500	20.4%	8.9	4.3	-23.6	64.7	16.4	9.7	1.1
HOSE	HDG	8.0	26,100	30,900	18.4%	-19.5	-6.2	-35.1	7.5	11.2	10.7	1.3
HOSE	PVD	15.6	28,100	33,000	17.4%	7.0	14.6	-662.8	11.5	27.0	24.2	1.0
HOSE	MWG	64.9	44,350	51,500	16.1%	-11.3	11.9	-95.9	662.2	387.0	50.8	2.8
UPCoM	KDH	25.4	31,750	36,200	14.0%	-28.1	124.7	-35.0	40.6	35.0	27.2	1.9
HOSE	IMP	4.6	65,200	74,000	13.5%	21.3	11.8	34.0	22.6	15.2	14.6	2.2
HOSE	PPC	4.4	13,800	15,600	13.0%	10.2	17.6	-12.4	25.9	10.2	9.0	0.9
HOSE	GEG	4.5	13,100	14,800	13.0%	3.4	22.3	-56.5	61.0	38.7	18.0	1.2
HOSE	VIB	55.7	21,950	24,600	12.1%	22.7	6.3	1.1	33.7	6.5	6.2	1.5
UPCoM	QNS	17.2	48,200	54,000	12.0%	21.4	9.5	70.2	-7.5	7.9	7.3	1.9
HOSE	PVS	17.3	36,100	40,100	11.1%	18.2	56.8	-2.0	65.9	19.9	13.3	1.4

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
27/02	HPG	HPG được hỗ trợ khi chạm ngưỡng 28.3, ngưỡng cản của HPG trong thời gian trước, và hồi phục trở lại. Hiện tại áp lực cung đang có chiều hướng giảm dần khi lùi về vùng hỗ trợ. Dự kiến HPG sẽ tiếp tục được hỗ trợ và dần tăng trở lại trong thời gian tới.
	VCI	Mặc dù có diễn biến thận trọng trong ít phiên gần đây nhưng VCI vẫn được hỗ trợ khi kiểm tra lại vùng 43.5 và hồi phục nhanh. Khả năng tranh chấp tại vùng 45.5 có thể xảy ra nhưng tín hiệu hiện tại có thể giúp VCI nới rộng nhịp tăng trong thời gian tới.
	VHM	VHM trong nhịp điều chỉnh sau nhịp tăng đến vùng cản 46 - 47. Diễn biến VHM đang chậm lại và có động thái kiểm tra lại vùng 43, vùng cản mà VHM đã vượt qua trong thời gian gần đây. Dự kiến VHM sẽ được hỗ trợ và hồi phục trở lại.
	VIC	VIC tiếp tục điều chỉnh sau nhịp tăng đến vùng cản 49. Nhịp điều chỉnh chậm lại khi VIC lùi về gần vùng 44, vùng cản mà VIC từng vượt qua trong thời gian gần đây. Dự kiến VIC sẽ được hỗ trợ và hồi phục trở lại để kiểm tra lại nguồn cung tại vùng 47 - 50.
	VNIndex	VN-Index nhanh chóng hồi phục trở lại. Thanh khoản giảm so với phiên trước nhưng vẫn giữ ở mức tốt, cho thấy dòng tiền vẫn đang có nỗ lực hỗ trợ chỉ số và có động thái chờ mua ở vùng giá tốt. Tín hiệu hồi phục hiện tại đang giúp VN-Index ổn định trở lại và tạo kỳ vọng tăng điểm trong thời gian tới. Tuy nhiên, tạm thời chỉ số sẽ có trạng thái giằng co và thăm dò tại vùng quanh 1.230 điểm. Tín hiệu cung cầu trong vùng thăm dò này sẽ ảnh hưởng lớn đến diễn biến tiếp theo của VN-Index.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
22/02	IJC	13.50	13.68	15.20	16.99	12.70		-1.3%		-0.5%
22/02	DDV	11.30	11.00	13.00	15.00	9.90		2.7%		-0.5%
21/02	CNG	28.80	29.50	32.50	36.00	27.90		-2.4%		-0.5%
21/02	VCB	89.50	91.20	100.00	105.00	87.30		-1.9%		-0.5%
21/02	VSC	22.60	22.70	25.50	28.50	21.40		-0.4%		-0.5%
20/02	PVP	13.80	14.00	16.00	18.00	13.20		-1.4%		-0.1%
20/02	VCG	24.20	25.50	29.00	32.00	23.40		-5.1%		-0.1%
16/02	DPG	40.00	41.50	47.00	51.00	38.40		-3.6%		1.8%
07/02	PVS	36.10	37.40	41.00	45.00	34.40		-3.5%		3.0%
06/02	VNM	71.00	67.80	75.00	80.00	64.90		4.7%		3.2%
05/02	VCI	45.20	43.70	48.00	52.00	40.40		3.4%		4.4%
05/02	SSI	35.10	34.60	38.00	41.50	32.20		1.4%		4.4%
29/01	DPR	34.10	31.60	35.50	38.50	28.90	35.50	12.3%	Đóng 22/02	4.4%
29/01	LHG	34.20	30.80	35.00	38.50	28.40		11.0%		4.1%
26/01	CTI	15.90	15.00	17.00	19.50	13.90		6.0%		4.6%
24/01	CII	18.35	18.15	21.00	23.50	16.90		1.1%		4.0%
23/01	GDA	24.50	26.40	29.00	32.00	24.30		-7.2%		3.5%
19/01	PVT	26.35	26.60	28.50	31.00	24.90		-0.9%		4.7%
18/01	BAF	24.80	26.10	28.50	31.00	23.80		-5.0%		5.3%
17/01	HPG	28.80	27.70	30.00	33.00	26.30		4.0%		5.2%
17/01	VPB	19.25	19.30	21.50	23.00	17.90		-0.3%		5.2%
12/01	BCM	63.30	59.50	66.00	69.00	55.40	66.00	10.9%	Đóng 22/02	5.6%
05/01	VTO	10.20	9.60	10.50	11.70	8.90		6.3%		6.4%
04/01	POW	11.55	11.40	12.50	14.00	10.50		1.3%		7.0%
04/01	PVD	28.10	28.20	30.00	33.00	25.90		-0.4%		7.0%
04/01	PVS	36.10	38.20	41.00	45.00	35.30		-5.5%		7.0%
02/01	VCG	24.20	24.50	26.50	28.00	22.90		-1.2%		8.4%
Hiệu quả Trung bình								0.9%		3.6%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Nhìn lại HÀNH TRÌNH ĐẦU TƯ

Năm **2023** Trên  **iDragon Pro**



Xem ngay!

CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



VÔ VÀN ƯU ĐÃI & QUÀ TẶNG HẤP DẪN

Ưu đãi Dịch vụ
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ
chăm sóc
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vpsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vpsc.com.vn
MST: 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)